

Số: 2537/HQHP-GSQL

Hải Phòng, ngày 25 tháng 02 năm 2019

V/v: hướng dẫn trình tự thực hiện  
tiêu hủy hàng hóa loại hình GC,  
SXXK, DNCX

Kính gửi: Các Đơn vị Hải quan thuộc Cục.

Nhằm nâng cao công tác quản lý, thống nhất thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thủ tục tiêu hủy tại Việt Nam đối với nguyên liệu, vật tư dư thừa, phế liệu, phế phẩm; máy móc, thiết bị thuê, mượn thuộc Hợp đồng gia công; Nguyên liệu, vật tư, phế liệu, phế phẩm thuộc loại hình Nhập sản xuất xuất khẩu và Hàng hóa của doanh nghiệp chế xuất, Cục Hải quan TP Hải Phòng hướng dẫn trình tự thực hiện như sau:

### I. Căn cứ pháp lý

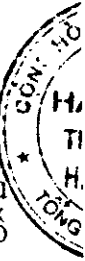
1. Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;
2. Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016;
3. Luật bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;
4. Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính Phủ về quản lý chất thải và phế liệu;
5. Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường; Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2018 của Bộ tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung;
6. Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ban hành quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

### II. Trình tự thực hiện

#### 1. Hồ sơ tiêu hủy

##### a) Đối với loại hình Gia công

Theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính Phủ và Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Khoản 42 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 64 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2018, hồ sơ đề nghị tiêu hủy gồm:



- Văn bản của tổ chức, cá nhân gửi Chi cục Hải quan nơi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc phương án tiêu hủy: 01 bản chính.

Văn bản nêu rõ các nội dung: Hàng hóa tiêu hủy thuộc Hợp đồng gia công; Tên hàng; Mã nguyên liệu/sản phẩm...(nếu có); Số lượng; Đơn vị tính (theo tờ khai nhập khẩu đối với trường hợp tiêu hủy nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc; theo thỏa thuận HĐGC đối với tiêu hủy phế liệu, sản phẩm hỏng, lỗi); Phương án sơ hủy, tiêu hủy; Hình thức, thời gian dự kiến và địa điểm sơ hủy, tiêu hủy.

- Hợp đồng gia công hoặc Chỉ định thông báo tiêu hủy của đối tác thuê gia công (nộp 1 lần khi nộp hồ sơ lần đầu): 01 bản sao;

- Văn bản cho phép của Sở Tài nguyên và môi trường đối với trường hợp tiêu hủy phế liệu, phế phẩm: 01 bản sao;

- Hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường (nộp 1 lần khi nộp hồ sơ lần đầu): 01 bản sao;

- Giấy phép xử lý chất thải nguy hại của đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải (nộp 1 lần khi nộp hồ sơ lần đầu): 01 bản sao.

**b) Đối với loại hình nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu (SXXK), hàng hóa của DNCX**

Theo quy định Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính Phủ và Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Điều 72 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2018; Khoản 51, 55 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 75, 79 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2018, hồ sơ đề nghị tiêu hủy gồm:

- Văn bản của tổ chức, cá nhân gửi Chi cục Hải quan nơi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư phương án tiêu hủy: 01 bản chính.

Văn bản thông báo tiêu hủy phải thể hiện các nội dung: Hàng hóa tiêu hủy thuộc Tờ khai nhập (đối với tiêu hủy nguyên liệu, vật tư); Tên hàng; Mã nguyên liệu/sản phẩm...(nếu có); Số lượng, Đơn vị tính (theo tờ khai nhập khẩu đối với tiêu hủy nguyên liệu, vật tư); Phương án sơ hủy (nếu có), tiêu hủy; Hình thức, thời gian dự kiến và địa điểm sơ hủy (nếu có), tiêu hủy.

- Hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường (nộp 1 lần khi nộp hồ sơ lần đầu): 01 bản sao;

- Giấy phép xử lý chất thải nguy hại của đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải (nộp 1 lần khi nộp hồ sơ lần đầu): 01 bản sao.

**c) Đối với doanh nghiệp ưu tiên (DNUT)**

Hồ sơ tiêu hủy theo hướng dẫn từng loại hình hoạt động xuất nhập khẩu tại khoản a, b mục 1 phần II công văn này.

## **2. Trình tự thực hiện**

Doanh nghiệp có văn bản thông báo tiêu hủy gửi đến Chi cục Hải quan nơi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc.

**Bước 1:** Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị tiêu hủy.

- Công chức được phân công kiểm tra:

+ Việc thỏa thuận phương án tiêu hủy thể hiện trong Hợp đồng gia công hoặc Chỉ định thông báo tiêu hủy của đối tác thuê gia công;

+ Tên hàng, chủng loại, số lượng đề nghị tiêu hủy phù hợp với Hợp đồng gia công đã thông báo với cơ quan hải quan hoặc Tờ khai nhập sản xuất hàng xuất khẩu;

+ Thời gian, hình thức, địa điểm tiêu hủy phải phù hợp với Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường và phù hợp với chức năng của cơ quan thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải.

- Xử lý kết quả kiểm tra:

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, phù hợp thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, phù hợp:

++) Đối với DNUT, cơ quan hải quan không thực hiện giám sát, công chức tiếp nhận văn bản thông báo tiêu hủy, lưu, theo dõi, đánh giá quá trình hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

++) Các trường hợp khác, thực hiện theo các bước sau dưới đây.

**Bước 2:** Báo cáo đề xuất giám sát tiêu hủy.

- Lập Tờ trình báo cáo Chi cục trưởng phê duyệt kế hoạch sơ hủy (nếu có), tiêu hủy, gồm các nội dung: Hình thức, thời gian, địa điểm thực hiện sơ hủy (nếu có), tiêu hủy; Phương thức giám sát; Công chức thực hiện giám sát quá trình sơ hủy (nếu có), tiêu hủy.

- Chi cục có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết các nội dung đã được phê duyệt để tổ chức thực hiện.

**Bước 3:** Giám sát sơ hủy, tiêu hủy:

1. Giám sát sơ hủy (nếu có):

- Công chức được phân công giám sát đối chiếu sự phù hợp giữa hàng hóa sơ hủy với Hồ sơ đề nghị sơ hủy, giám sát doanh nghiệp thực hiện sơ hủy (cắt vụn, chặt, đập dập, nghiền nát, phun sơn... không còn hình dạng ban đầu) tại nơi sản xuất.

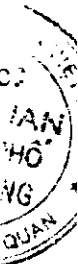
- Lập Biên bản xác nhận kết quả sơ hủy.

Trường hợp doanh nghiệp có đề nghị làm thủ tục bán nội địa số phế liệu hình thành sau sơ hủy thì công chức giám sát cùng doanh nghiệp lập biên bản xác nhận số lượng để doanh nghiệp làm thủ tục kê khai chuyển tiêu thụ nội địa.

Trường hợp phế liệu hình thành sau sơ hủy, doanh nghiệp tổ chức tiêu hủy tại địa điểm khác thì công chức thực hiện giám sát tiêu hủy theo hướng dẫn sau.

2. Giám sát tiêu hủy:

- Đối với phế liệu hình thành sau sơ hủy (mục 1 bước 3); tiêu hủy phế liệu, phế phẩm của loại hình sản xuất xuất khẩu và DNCX: giao Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quản lý đánh giá, quyết định hình thức giám sát trực tiếp hoặc giám sát theo nguyên tắc quản lý rủi ro dựa trên đánh giá quá trình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân và phế liệu sau sơ hủy. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện việc tiêu hủy theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường.



- Đối với tiêu hủy phế liệu, phế phẩm của loại hình gia công (không qua sơ hủy): cơ quan hải quan thực hiện giám sát theo quy định tại Điều 44 Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.

- Đối với tiêu hủy nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị: cơ quan hải quan thực hiện giám sát trực tiếp trừ trường hợp nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị tiêu hủy có trị giá dưới 1.000.000 đồng hoặc số tiền thuế dưới 50.000 đồng.

\* Trường hợp không giám sát: Doanh nghiệp chịu trách nhiệm thực hiện tiêu hủy theo đúng phương án đã thông báo với cơ quan hải quan. Kết thúc tiêu hủy, yêu cầu doanh nghiệp báo cáo Chi cục hải quan quản lý kết quả tiêu hủy kèm chứng từ xác nhận của đơn vị thực hiện tiêu hủy.

\* Trường hợp giám sát: Tại địa điểm tiêu hủy, công chức giám sát toàn bộ hàng hóa đưa vào tiêu hủy. Kết thúc tiêu hủy, lập biên bản xác nhận việc tiêu hủy.

*Lưu ý:* Trường hợp hàng hóa sơ hủy hoặc tiêu hủy thực hiện trong nhiều ngày, thì việc giám sát sơ hủy hoặc tiêu hủy được ghi nhận biên bản vào cuối ngày.

#### **Bước 4:** Hoàn thiện lưu trữ hồ sơ tiêu hủy.

- Công chức giám sát tiêu hủy lập báo cáo Lãnh đạo chi cục về kết quả thực hiện giám sát tiêu hủy.

- Lập sổ theo dõi các lô hàng tiêu hủy và lưu trữ Hồ sơ tiêu hủy tại Chi cục.

- Chuyển thông tin cho bộ phận liên quan để phục vụ các nghiệp vụ: tiếp nhận, kiểm tra Báo cáo quyết toán; giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp đối với trường hợp doanh nghiệp được phép bán vào nội địa phế liệu hình thành sau quá trình sơ hủy/tiêu hủy.

### **III. Tổ chức thực hiện**

- Chi cục trưởng các Chi cục Hải quan chịu trách nhiệm triển khai công văn này đến từng cán bộ, công chức trong đơn vị.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Cục (qua Phòng Giám sát quản lý về Hải quan) để được hướng dẫn.

Cục Hải quan TP Hải Phòng thông báo để các đơn vị biết, thực hiện././

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (CloudOffice);
- Tổng cục Hải quan (Cục GSQL)-để b/cáo;
- Đ/c Cục trưởng (để b/cáo);
- Lưu VT, GSQL.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Ngọc**